

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN KIÊN LƯƠNG  
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Bản án số: 13/2021/HS-ST  
Ngày 29/6/2021**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIÊN LƯƠNG**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thủy

***Các Hội thẩm nhân dân:*** 1. Ông Nguyễn Văn Đạt

2. Bà Dương Thị Thu Hằng

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Nhi là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Kiên Lương.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiên Lương tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Đỗ Thúy Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2021 tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Kiên Lương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê C S**, sinh năm 1979 tại huyện KL, tỉnh KG.

Nơi thường trú: Tổ 08, khu phố CX, thị trấn KL, huyện KL, tỉnh KG;  
Chỗ ở hiện nay: như trên; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn Đ, sinh năm: 1955 và bà Nguyễn Thị NS, sinh năm: 1957; Anh chị em ruột: 03 người, lớn nhất sinh năm 1975, nhỏ nhất sinh năm 1982; Vợ: Nguyễn Thị TA, sinh năm: 1982 (đã ly hôn); Con: 01 người sinh năm 2000. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07/4/2021 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Tiền án, tiền sự: Không.

*Người bị hại:* Chị **Đỗ Thị TL**, sinh năm 1994. Địa chỉ: Hẻm 2, Tổ 18, khu phố NB, thị trấn Kiên Lương, huyện KL, tỉnh KG. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 06 giờ ngày 20/01/2021 Lê C S đi bộ đến bến đò HH thuộc khu phố NB, thị trấn KL, huyện KL, tỉnh KG để gặp người quen lấy tiền uống cà phê. Đến khoảng 06 giờ 10 phút cùng ngày S đi ngang nhà Đỗ Thị TL thuộc hẻm 2, tổ 18 khu phố NB, thị trấn KL, huyện KL, tỉnh KG thì phát hiện ở phòng khách nhà chị TL có một điện thoại di động, màu trắng, nhãn hiệu Samsung A50 đã qua sử dụng đang để ở trên tủ, không có người ở phòng khách, S đi vào lấy trộm điện thoại bỏ vào túi quần, sau đó đem điện thoại về nhà cất giấu. Sau khi phát hiện bị mất điện thoại chị TL kiểm tra camera của gia đình thì phát hiện có một thanh niên vào lấy trộm nên đã trình báo với cơ quan Công an. Qua nhận dạng từ camera, đến khoảng 10 giờ cùng ngày Cơ quan Công an mời Lê C S về làm việc, S đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình và giao nộp điện thoại cho cơ quan Công an.

### **Vật chứng thu giữ gồm:**

- 01 (một) điện thoại di động màu trắng, nhãn hiệu Samsung A50, đã qua sử dụng. (đã trả cho chủ sở hữu)

Theo bản kết luận về việc định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 03/KL-HĐĐGTS ngày 31/3/2021 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện KL kết luận: 01 điện thoại di động, màu trắng, nhãn hiệu Samsung A50, mua vào đầu năm 2020 có giá trị còn lại 3.100.000đ.

Tại bản cáo trạng số 13/CT-VKS ngày 08/6/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện KL truy tố bị cáo Lê C S phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử xử bị cáo Lê C S phạm tội “Trộm cắp tài sản”, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; áp dụng Điều 38, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đề nghị mức hình phạt đối với Lê C S từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện KL, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện KL, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau: Vào khoảng 06 giờ 10 phút ngày 20/01/2021, Lê C S đi bộ ngang nhà của Đỗ Thị TL thuộc hẻm 2, tổ 18, khu phố NB, thị trấn KL, huyện KL, tỉnh KG thì phát hiện ở phòng khách nhà chị TL có một điện thoại di động, màu trắng, nhãn hiệu Samsung A50 đã qua sử dụng đang để ở trên tủ nên đi vào lấy trộm điện thoại bỏ vào túi quần và đem về nhà cất giấu. Sau đó chị TL xem camera phát hiện sự việc nên trình báo cơ quan Công an, đến khoảng 10 giờ cùng ngày S bị Công an mời về làm việc và đã thừa nhận hành vi của mình. Theo kết quả thẩm định giá chiếc điện thoại trên có giá trị còn lại là 3.100.000đ (ba triệu một trăm nghìn đồng).

Tại tòa bị cáo S khai nhận hành vi của mình, lời khai nhận bị cáo phù hợp với bản cáo trạng, lời khai người bị hại và vật chứng có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ căn cứ kết luận Lê C S phạm tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng lợi dụng sự mất cảnh giác trong quản lý tài sản của người bị hại đã lén lút lấy cắp tài sản của chị TL là một điện thoại di động có giá trị 3.100.000 đồng. Hành vi của bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương. Bị cáo có khả năng lao động lương thiện để có thu nhập tự tạo ra của cải vật chất nhưng do lòng tham và thiếu suy nghĩ đã thực hiện hành vi trái pháp luật nên phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi của mình gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Tình tiết tăng nặng: bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại nên áp

dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo quy định điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 bộ luật hình sự.

[5] *Về vật chứng* đã thu giữ trong vụ án là - 01 (một) điện thoại di động màu trắng, nhãn hiệu Samsung A50, đã qua sử dụng, đã được trao trả cho chủ sở hữu nên không xem xét.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử miễn xét.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

*Vì các lẽ trên;*

### QUYẾT ĐỊNH

**1/.** Tuyên bố bị cáo **Lê C S** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo **Lê C S – 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 07/4/2021.

**2/.** *Về vật chứng*: đã thu giữ trong vụ án là - 01 (một) điện thoại di động màu trắng, nhãn hiệu Samsung A50, đã qua sử dụng, đã được trao trả cho chủ sở hữu nên không xem xét.

**3/.** Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử miễn xét.

**4/.** Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ.

**4/.** Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo theo hạn luật định 15 ngày kể từ ngày tuyên án (29/6/2021), người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn luật định 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, b và 9 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung*

*năm 2014. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh KG;
- VKSND tỉnh KG;
- VKSND huyện KL;
- Thi Hành án Dân sự H. KL ;
- Những người TGTT;
- Lưu tập án, Hồ sơ;
- Lưu VP./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Thủy**